

# Giấy Đề nghị sử dụng Thẻ E-Partner

## E-Partner Application Form



Kính gửi To: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh .....

\* Họ và tên Full name .....

\* Ngày sinh Date of Birth ...../...../..... \* Giới tính Gender  Nam Male  Nữ Female

Mã số thuế cá nhân Personal tax code .....

\* Số CMND/Hộ chiếu ID card/Passport No..... Ngày cấp Date of issuance...../...../..... \* Nơi cấp Place of issuance.....

\* Địa chỉ Address .....

\* Điện thoại Tel..... \* Di động Mobile .....

\* Email (để nhận thông tin đăng nhập các dịch vụ/ to receive service registration information): .....

Nghề nghiệp Occupation..... Nơi công tác Name of Employer.....

Yêu cầu mở tài khoản thẻ E-Partner với số dư ban đầu là: requested opening account balance

Bằng số In numbers :..... Bằng chữ In words :.....

C - Card  G - Card  S - card  Pink - Card  Thẻ phụ Supplementary Card  Thẻ BHXH

12 con giáp  (Loại con giáp:.....) Thẻ liên kết

Mã giao dịch với Ngân hàng (gồm 6 ký tự) transaction code (including 6 characters)

--	--	--	--	--	--

\* Câu hỏi xác thực chủ thẻ Confirmation question.....

\* Trả lời Answer.....

### Yêu cầu về các dịch vụ gia tăng Requested value added services

- SMS banking (chuyển khoản, chuyển tiền, thanh toán hóa đơn ....qua SMS)/ SMS Banking (fund transfer, money transfer, paying bills...via SMS)
- Vietinbank ipay (chuyển khoản gửi tiết kiệm trả nợ vay...qua internet/ VietinBank iPay ( fund transfer, savings, paying loans...via internet)

(\* ) Ngân hàng mặc định đăng ký cho khách hàng sử dụng dịch vụ giá trị gia tăng bao gồm Vntopup ( nạp tiền điện thoại qua tin nhắn), nhận thông báo biến động số dư qua SMS, thanh toán trực tuyến và nhận các thông tin về các sản phẩm, dịch vụ mới từ ngân hàng (qua thư điện tử, thư tin hoặc tin nhắn) khi phát hành thẻ. Trường hợp khách hàng không có nhu cầu đăng ký sử dụng dịch vụ này, vui lòng thông báo lại ngay cho Vietinbank/ Customers are automatically provided and registered added value services by Vietinbank including: VnTopup (topup for mobile), receiving notice of balance change from SMS, online payment and receiving information about Vietinbank's new products and services (from e-mail, letter or message) as the issuance of this card. If customers do not need to use these services, please inform it immediately to VietinBank to cancel the services

### Thông tin thẻ phụ Information of Supplementary Card Application

Chủ thẻ phụ 1<sup>st</sup> Supplementary cardholder's name .....

Ngày sinh Date of Birth/ ...../...../..... Địa chỉ Address.....

Số CMND/Hộ chiếu ID card/Passport No..... Ngày cấp Date of issuance...../...../..... Nơi cấp Place of issuance.....

Mối quan hệ với chủ thẻ chính Relationship with principal cardholder.....

Chủ thẻ phụ 2<sup>nd</sup> Supplementary cardholder's name.....

Ngày sinh Date of Birth/ ...../...../..... Địa chỉ Address.....

Số CMND/Hộ chiếu ID card/Passport No..... Ngày cấp Date of issuance...../...../..... Nơi cấp Place of issuance.....

Mối quan hệ với chủ thẻ chính Relationship with principal cardholder.....

### Phần xác nhận của chủ thẻ:

- Tôi xác nhận những thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm về những thông tin đã cung cấp/ I certify that the particulars and information furnished by me/us herein and in all documents are true and accurate
- Đồng ý và cam kết thực hiện đúng các điều kiện - điều khoản phát hành và sử dụng thẻ E - Partner/ I agree and commit to Vietinbank's regulations and conditions of issuing and using E-partner
- Chấp nhận sử dụng dịch vụ, giá trị gia tăng của Vietinbank cung cấp trong từng thời kỳ./ I would agree to use value added services of VietinBank in each period
- Chịu phí dịch vụ liên quan đến phát hành và sử dụng thẻ kèm theo quy định của Vietinbank cung cấp trong từng thời kỳ/ I would agree to bear fees related to card issuing and using along with VietinBank's regulations and conditions in each period.
- Đồng ý ủy quyền cho VietinBank tự động trích tài khoản của tôi mở tại Ngân hàng để thu phí sử dụng dịch vụ hàng tháng theo quy định của VietinBank/ I agree to authorize Vietinbank to debit my account automatically monthly to pay all the service charges basing on bank's regulations

....., ngày/date .....tháng/month ... .. năm/year .....

Người đề nghị/Applicant

Ký và ghi rõ họ tên/sign with full name

(\* ) thông tin bắt buộc điền đầy đủ/ Information is required to complete

Một số dịch vụ giá trị gia tăng trên có thu phí/ Some value - added services are charged fee

### PHẦN DÀNH CHO NGÂN HÀNG FOR THE BANK ONLY

Ngày tiếp nhận hồ sơ Date of receipt: ...../...../.....

Ngày trả thẻ Date of delivery ...../...../.....

Giao dịch viên  
Accountant

Kiểm soát viên  
Supervisor

Số hiệu tài khoản Account Number.....

Số thẻ chính Principal Card Number.....

Số thẻ phụ thứ 1 1<sup>st</sup> Supplementary Card Number.....


Số thẻ phụ thứ 2 2<sup>nd</sup> Supplementary Card Number.....

# ĐIỀU KIỆN, ĐIỀU KHOẢN SỬ DỤNG THẺ E-Partner

Điều 1: Các từ ngữ sử dụng trong hợp đồng được hiểu như sau:

1. Ngân hàng "NH": Là Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam
2. "Chủ thẻ": Là cá nhân được NH cấp thẻ để sử dụng và có tên trên thẻ (ngoại trừ thẻ phát hành nhanh). Chủ thẻ bao gồm cả chủ thẻ chính và chủ thẻ phụ. Chủ thẻ chính là người chủ tài khoản thẻ được mở tại NH.
3. Đơn vị chấp nhận thẻ "ĐVCNT": bao gồm tất cả các tổ chức hoặc cá nhân được Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam ủy quyền và ký kết hợp đồng chấp nhận thanh toán tiền hàng hoá dịch vụ bằng thẻ E-partner.
4. "Máy rút tiền tự động" (ATM): là thiết bị của NH và/hoặc các Tổ chức, đơn vị khác mà chủ thẻ có thể sử dụng để rút tiền mặt và thực hiện một số dịch vụ khác do các NH, các tổ chức, các đơn vị khác cung cấp.
5. "Thẻ E-Partner": là loại thẻ thanh toán do NH phát hành cho chủ thẻ để sử dụng rút tiền mặt và thực hiện một số dịch vụ tại các ATM, thanh toán tiền hàng hóa dịch vụ tại các ĐVCNT trên cơ sở tiền gửi của khách hàng.
6. "Tài khoản thẻ E-Partner": là tài khoản tiền gửi của chủ thẻ mở tại NH để được phát hành thẻ E-Partner và phục vụ cho các giao dịch của chủ thẻ.
7. Mã số xác định chủ thẻ (PIN): là mã số bảo mật cá nhân bao gồm 06 chữ số, do chủ thẻ lựa chọn, cài đặt để sử dụng trong giao dịch và được tự động đăng ký vào hệ thống quản lý thẻ của NH. Chủ thẻ là người duy nhất biết mã số PIN.
8. "Giao dịch thẻ": là giao dịch của chủ thẻ sử dụng thẻ E-Partner và số PIN để thực hiện các giao dịch tại ATM và ĐVCNT hoặc các giao dịch có chữ ký cùng với số PIN tại các điểm giao dịch của NH hoặc các NH khác được phép chấp nhận giao dịch thẻ theo quy định của pháp luật. Mọi giao dịch qua thẻ E-Partner đều bằng VND.

Điều 2: Quyền và trách nhiệm của chủ thẻ

1. Quyền của chủ thẻ
  - Được dùng thẻ để rút tiền mặt và sử dụng các dịch vụ khác do NH cung cấp tại ATM, thanh toán tiền hàng hóa dịch vụ tại các ĐVCNT có trưng bày biểu tượng sau: 
  - Được quyền tra soát, khiếu nại các giao dịch thẻ E-Partner, đơn phương chấm dứt sử dụng thẻ, yêu cầu đổi PIN, đổi hang thẻ và phát hành lại thẻ.
  - Số dư trong tài khoản E-Partner của chủ thẻ được hưởng lãi theo lãi suất tiền gửi không kỳ hạn của NH áp dụng trong từng thời kỳ.
  - Thời hạn hiệu lực sử dụng thẻ là 3 năm. Hết thời hạn này, chủ thẻ được tiếp tục gia hạn để sử dụng thẻ.
2. Trách nhiệm của chủ thẻ
  - Trực tiếp đến NH nhận thẻ hoặc ủy quyền cho NH gửi thẻ và thông báo số PIN qua đường bưu điện trong vòng 15 ngày kể từ ngày yêu cầu phát hành thẻ. Nếu thẻ được gửi bằng đường bưu điện, khi nhận được thẻ, chủ thẻ phải ký vào phiếu xác nhận đã nhận thẻ và PIN sau đó gửi về NH. Trường hợp làm thẻ theo cơ quan, chủ thẻ có trách nhiệm nhận thẻ từ cơ quan.
  - Thay đổi số PIN ngay sau khi nhận thẻ.
  - Bảo quản an toàn thẻ và bí mật số PIN của mình, không cho mượn thẻ và tiết lộ số PIN cho bất cứ ai.
  - Đọc và cam kết thực hiện đúng các điều kiện, điều khoản sử dụng dịch vụ thanh toán trực tuyến và các dịch vụ ngân hàng điện tử của NH được đăng tải trên website [www.vietinbank.vn](http://www.vietinbank.vn) khi đăng ký sử dụng dịch vụ thanh toán trực tuyến và các dịch vụ ngân hàng điện tử.
  - Thông báo bằng hình thức nhanh nhất cho NH khi thẻ bị mất cắp, thất lạc, lộ số PIN hoặc nghi ngờ bị lợi dụng (ĐT:(84-4)-39421333/1900545412).

- Sau đó, chủ thẻ phải gửi yêu cầu bằng văn bản cho NH.
- Thông báo ngay cho NH bằng văn bản những thay đổi về số CMND/Hộ chiếu, địa chỉ thường trú, địa chỉ và phương pháp liên lạc của chủ thẻ.
- Công nhận và chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với các giao dịch thẻ.
- Thực hiện tra soát, khiếu nại các giao dịch thẻ E-Partner trong vòng 30 ngày kể từ ngày thực hiện giao dịch.
- Chịu trách nhiệm giải quyết các tranh chấp với ĐVCNT về các vấn đề liên quan đến hàng hóa dịch vụ.
- Kiểm tra và thanh toán đầy đủ các khoản phí liên quan tới giao dịch thẻ và các dịch vụ gia tăng theo biểu phí được NH quy định trong từng thời kỳ.
- Cung cấp các thông tin liên quan đến việc sử dụng thẻ theo yêu cầu của Ngân hàng vào bất kỳ thời điểm nào.

Điều 3: Quyền và trách nhiệm của Ngân hàng

1. Quyền của Ngân hàng
  - Ghi Nợ tài khoản chủ thẻ các khoản phí và các khoản rút tiền/ thanh toán liên quan tới việc sử dụng thẻ.
  - Cung cấp thông tin về chủ thẻ, tài khoản, giao dịch thẻ cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.
  - Chấm dứt việc sử dụng thẻ bằng cách hủy, thu hồi thẻ, ngừng hoạt động của thẻ nếu chủ thẻ vi phạm "Điều kiện, điều khoản sử dụng thẻ E-Partner", sử dụng thẻ giả mạo và/hoặc thẻ bị nghi ngờ giả mạo.
  - Được miễn trách nhiệm trong hợp hệ thống xử lý, hệ thống truyền thông phát sinh sự cố nằm ngoài khả năng kiểm soát của NH.
2. Trách nhiệm của Ngân hàng
  - Tuân thủ các quy định về phát hành và thanh toán thẻ.
  - Tôn trọng các quyền của chủ thẻ.
  - Bảo mật các thông tin liên quan đến chủ thẻ trừ khi pháp luật có quy định khác.
  - Thực hiện khóa thẻ tại thời điểm nhận được thông báo của chủ thẻ về việc mất cắp, thất lạc. NH chỉ chịu trách nhiệm đối với các giao dịch bị lợi dụng bởi thẻ đã báo mất cắp, thất lạc sau 120 phút kể từ thời điểm chủ thẻ thông báo mất cắp, thất lạc bằng văn bản của chủ thẻ.
  - Giải quyết yêu cầu tra soát, khiếu nại của chủ thẻ liên quan đến việc sử dụng thẻ.
  - Trả thẻ bị giữ tại máy ATM cho chủ thẻ trong vòng 02 ngày làm việc kể từ khi nhận được thông báo của chủ thẻ.

Điều 4: Sửa đổi, bổ sung nội dung điều khoản

- NH được phép sửa đổi, bổ sung nội dung "Điều kiện, điều khoản sử dụng thẻ E-Partner" bằng cách thông báo bằng văn bản cho chủ thẻ hoặc trên các phương tiện thông tin đại chúng.
- Nếu chủ thẻ không đồng ý với "Điều kiện, điều khoản sử dụng thẻ E-Partner" đã sửa đổi, bổ sung do NH đưa ra, chủ thẻ có quyền đơn phương chấm dứt sử dụng thẻ.
- Sau 10 ngày kể từ ngày chủ thẻ nhận được thông báo của NH, việc tiếp tục sử dụng thẻ có nghĩa là chủ thẻ chấp nhận hoàn toàn các sửa đổi đó.

Điều 5: Điều khoản thi hành

Chủ thẻ và NH xác nhận đã đọc, hiểu rõ và đồng ý điều kiện, điều khoản trên đây, cam kết thực hiện đúng các điều kiện và điều khoản ghi trong "Điều kiện, điều khoản sử dụng thẻ E-Partner", cũng như các quy định pháp luật hiện hành của Việt Nam.